

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YD, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên.

Ông Nguyễn Văn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Nhẫn - Thư ký Toà án nhân dân huyện YD, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YD tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Toà án nhân dân huyện YD, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 14 háng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh T**, sinh năm 1995 tại huyện QV, tỉnh Bắc Ninh; nơi cư trú: Thôn CK, xã NH, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H và bà Nguyễn Thị D; vợ: Bàn Thị X; bị cáo 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn CK, xã NH, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Bá T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 98, đường Nguyễn Công H, phường Trần Nguyên H, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.(vắng mặt)

+ Trần Văn L, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn TS, xã QS, huyện YD, tỉnh Bắc Giang.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 15/12/2022, tại khu vực bãi đất trống thuộc tổ dân phố K, thị trấn NB, huyện YD, tỉnh Bắc Giang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YD bắt quả tang Lê Thanh T, sinh năm 1995 ở thôn CK, xã NH, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ:

- Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ bên trong chứa 08 viên nén màu hồng-đỏ. Hai túi nilon trên được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT”).

- 01 ví da màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Lê Thanh T;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng, lắp sim số: 0354880976.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, không thu giữ được gì.

Cùng ngày 15/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YD ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định các chất thu giữ được khi bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 2240/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, đầu túi có khóa rãnh nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 2,123 gam, loại Methamphetamine.

- 08 viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,746 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thanh T khai nhận:

Do bị nghiện ma túy và biết ở khu vực cầu N, thành phố BN, có người bán ma túy, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2022, T một mình đi đến khu vực cầu Ngà, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy, mục đích đem về sử dụng dần thì gặp một người thanh niên không biết tên, địa chỉ đứng ở bờ đường, biết thanh niên có ma túy bán, T đến gần hỏi và bảo bán cho T 500.000 đồng ma túy ngửa và 3.100.000 đồng loại ma túy đá. Người thanh niên đó đồng ý cầm tiền rồi đưa cho T 02 túi nilon, bên trong đựng ma túy. T cầm túi ma túy mua được đi xe ôm về nhà, khi đi đến khu vực đường dẫn lên cầu YD, thuộc địa phận xã KN, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh, do hết tiền trả xe ôm, nên T xuống xe, rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết để sang huyện YD, tỉnh Bắc Giang có việc. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực cổng K thuộc tổ dân phố K, thị trấn NB, huyện YD, tỉnh Bắc Giang thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YD phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật.

Trong vụ án này, đối với người đàn ông bán ma túy cho T, người đàn ông đi xe ôm chở T, do T không quen biết, không biết tên, tuổi địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì thư ký hiệu “QT” dán kín, niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự; 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Lê Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng được chuyển đến Chi cục T hành án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Lê Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSYD ngày 13/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện YD đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Thanh T và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

* Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư ký hiệu “QT” dán kín, niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định;

- Trả lại bị cáo Lê Thanh T 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Lê Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng.

* Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị D, người làm chứng là anh Nguyễn Bá T, anh Trần Văn L vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 293 BLTTHS xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 15/12/2022, tại khu vực bãi đất trống thuộc tổ dân phố K, thị trấn NB, huyện YD, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YD bắt quả tang Lê Thanh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,869 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Lê Thanh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Với hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YD truy tố bị cáo Lê Thanh T theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T người đi xe ôm chở T đi mua ma túy, T khai không biết tên tuổi, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý nên HĐXX không xem xét.

[3]. Xét về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an toàn trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Lê Thanh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo Lê Thanh T không có công việc làm ổn định, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì thư ký hiệu “QT” dán kín, niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Lê Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận số tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX thấy cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T thuộc hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. *Xử phạt:* Bị cáo Lê Thanh T 01 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2022.

3. *Về vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư ký hiệu “QT” dán kín, niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Lê Thanh T 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Lê Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng.

4. *Về án phí:* Bị cáo Lê Thanh T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Biên Nguyễn Văn Thái

Nguyễn Thị Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện YD;
- Công an huyện YD;
- Chi cục THADS huyện YD;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Anh